**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN HOÀ VANG**
**TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Số: 16/2020/QĐST-HNGĐ

*Hòa Vang, ngày 16 tháng 3 năm 2020*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 189/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Lê Thị P, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 02, thôn T, xã Hòa P, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng.

*Bị đơn:* Ông Trần Hữu P, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Cẩm T, xã Hòa P, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị P và ông Trần Hữu P.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung và án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cụ thể như sau:

1. Về quan hệ con chung: Bà Lê Thị P và ông Trần Hữu P tự nguyện thỏa thuận:

Giao con Trần Hữu T, sinh ngày 27/10/2014 cho ông Trần Hữu P được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi, bà Lê Thị P cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ ngày 15/3/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành, thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

*Bên không trực tiếp nuôi con chung được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.*

2. Về tài sản chung: Không có

3. Về nợ chung: Không có.

4. Về án phí:

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Lê Thị P tự nguyện chịu.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Lê Thị P chịu.

Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Lê Thị P đã nộp tại biên lai thu số 0002596 ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà Lê Thị P còn phải nộp thêm 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa P, huyện Hòa Vang.
(đăng ký số 59 ngày 04/6/2014);
- Lưu hồ sơ;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thế Anh**